

Số: /KH-UBND

Phú Thái, ngày tháng 7 năm 2025

**KẾ HOẠCH
PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2025**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Thông tư 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội của xã năm 2025, UBND xã xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Công tác phòng, chống thiên tai phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, ứng phó kịp thời; luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” và nguyên tắc “ba sẵn sàng”; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục kịp thời và hiệu quả các tình huống thiên tai, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người, giảm thiểu thiệt hại về tài sản của Nhà nước và nhân dân; đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ và phát triển bền vững kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Bảo vệ an toàn cho các tuyến đê, kè, cống, các công trình, vật kiến trúc, đặc biệt là các tuyến đê trọng điểm đã được xác định qua công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng trước mùa lũ bão.

- Bảo vệ sản xuất và môi trường sinh thái.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

- Nâng cao nhận thức của người dân về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

- Từ bài học kinh nghiệm trong ứng phó, khắc phục hậu quả bão số 3 năm 2024 (siêu bão Yagi), xác định những nhiệm vụ chủ yếu trong công tác phòng, chống thiên tai cần tập trung thực hiện trong năm 2025 và các năm tiếp theo; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cô, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

2. Yêu cầu

- Phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương, của thành phố Hải Phòng; nội dung kế hoạch chi tiết, cụ thể, sát thực; có sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, xuyên suốt, thống nhất giữa các lực lượng tham gia, các ngành, các thôn theo phương châm “bốn tại chỗ” và phương châm “chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo; quán triệt phương châm phòng tránh là chính; thường xuyên rà soát điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn.

- Phân công rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện nội dung Kế hoạch.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư, nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đặc điểm tự nhiên, tình hình kinh tế - xã hội, hệ thống công trình phòng, chống thiên tai

1.1. Đặc điểm tự nhiên

Xã Phú Thái nằm ở phía Tây TP Hải Phòng; phía Bắc giáp hữu sông Kinh Môn; phía Nam giáp xã An Thành; phía Tây giáp xã Lai Khê; phía Đông giáp xã An Dương. Xã có diện tích tự nhiên là 28,89 km² (đạt 137,57% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số là 46.234 người, có hệ thống giao thông đường bộ Quốc lộ 5A, tuyến đường sắt Hà Nội- Hải Phòng đi qua, đường thủy có sông Kinh Môn và sông An Kim Hải, có tuyến đê với tổng chiều dài 14,256 km. Với vị trí và những lợi thế nêu trên là điều kiện cho xã phát triển kết cấu hạ tầng, cơ cấu đa dạng các ngành nghề: công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ, hạ tầng kinh tế - văn hoá - xã hội; Thuận lợi cho giao lưu kinh tế - văn hóa với các xã, tỉnh, thành phố như: tỉnh Hưng Yên, thành phố Hải Phòng

1.2. Đặc điểm về dân sinh, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng

- Xã có 26 thôn bao và dân số: 46.234 nhân khẩu.

- Về kinh tế - xã hội: Kinh tế tăng trưởng khá, với tốc độ tăng trưởng bình quân

8,1%/ năm. Giá trị sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ đều tăng, xã Phú Thái (được sáp nhập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên (6,49 km²) và quy mô dân số (12.696 người) của thị trấn Phú Thái; toàn bộ diện tích tự nhiên (8,19 km²) và quy mô dân số (10.266 người) của xã Kim Xuyên; toàn bộ diện tích tự nhiên (4,75 km²) và quy mô dân số (8.301 người) của xã Kim Anh; toàn bộ diện tích tự nhiên (8,39 km²) và quy mô dân số (13.541 người) của xã Kim Liên; một phần diện tích tự nhiên (1,06 km²), quy mô dân số (1.430 người) của xã Thượng Quận (thị xã Kinh Môn). Do có vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông kết nối và có không gian phát triển tương lai phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã Phú Thái.

- Về cơ sở hạ tầng: Trụ sở làm việc đã được xây dựng kiên cố, cao tầng đảm bảo tốt cho người dân đến tránh trú thiên tai. Tỷ lệ nhà xây 2 tầng, 3 tầng và nhà kiên cố trong nhân dân đạt trên 85% số hộ. Nhiều công trình văn hóa tín ngưỡng như đình, chùa, đền, nhà thờ...cùng nhiều hạng mục công trình kinh tế của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn được đầu tư xây dựng mới đảm bảo về quy mô, chất lượng an toàn với thiên tai.

- Đê điều: xã có hệ thống công trình đê điều với tổng chiều dài 14,256 km thuộc đê cấp II.

+ Về cống và cửa phai: Toàn xã có 10 cống qua đê (do Hạt quản lý đê quản lý); có 02 mố phai (mố phai phá Phú Thái và mố phai Hoàng Gia), được xây dựng cắt qua thân đê mố phai này như các cống lộ thiên.

+ Công trình điểm canh đê: Xã có 11 điểm canh gác đê. Hiện các điểm canh đê đã bị hư hỏng, xuống cấp do các điểm này được xây dựng từ lâu, việc trông coi quản lý sau thời gian lũ còn hạn chế. Hàng năm trước mùa lũ, bão. Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS xã tiến hành cho dọn vệ sinh, quét vôi ve các điểm nhằm đảm bảo công tác Phòng chống thiên tai.

+ Về cây chắn sóng: Hàng tre và các cây chắn sóng cơ bản đã trồng khép kín trên tuyến đê ... Tuy hàng tre chắn sóng tương đối tốt nhưng mặt thoáng sông ở một số vị trí rộng nên khi có lũ cao bão lớn đổ bộ khả năng xảy ra sự cố sạt mái đê phía sông do sóng là rất lớn.

- Công trình thủy lợi nội đồng:

+ Hệ thống trạm bơm: Xã có 19 trạm bơm tưới và tiêu. Xí nghiệp KTCTTL Kim Thành quản lý 05 trạm bơm gồm 21 máy bơm các loại; Hợp tác xã DVNN quản lý 14 trạm bơm, gồm 15 máy bơm các loại.

+ Hệ thống kênh mương: Xí nghiệp KTCTTL Kim Thành quản lý, khai thác 26,679 km kênh tưới, tiêu và 59,7 km kênh mương do địa phương quản lý, khai thác.

- Hệ thống truyền thanh và thông tin liên lạc: Đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyên truyền cung cấp thông tin đến người dân và hệ thống internet được phủ sóng rộng khắp địa bàn.

2. Đánh giá rủi ro thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp, ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn

2.1. Đánh giá công tác phòng, chống thiên tai năm 2024

Thiên tai trong năm 2024 trên địa bàn xã diễn biến phức tạp, xuất hiện một số loại hình thiên tai như giông lốc, mưa lớn, sét, rét hại,..., đặc biệt chịu ảnh hưởng trực tiếp bão số 3 (siêu bão Yagi) và đợt lũ lớn sau bão đã gây thiệt hại lớn về tài sản, cơ sở hạ tầng, sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Tuy nhiên với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, UBND xã cùng với sự chủ động của các cấp, các ngành, đơn vị, sự chủ động vào cuộc của nhân dân nên công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai đã được thực hiện kịp thời, hiệu quả, góp phần nhanh chóng khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai còn một số tồn tại như: Công tác dự báo, cảnh báo còn sai số nhất định; kế hoạch, phương án ứng phó với các loại hình thiên tai còn chưa sát với thực tế; việc triển khai ứng phó với thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” ở một số đơn vị còn chưa thực sự chủ động...

2.2. Nhận định thời tiết năm 2025

2.2.1. Hiện tượng ENSO:

Hiện tại, hiện tượng ENSO đang trong điều kiện La Nina với trạng thái trung tính nghiêng về pha lạnh. ENSO có khả năng ở trạng thái trung tính với xác suất từ 60-70% trong các tháng đầu năm đến giữa năm 2025.

2.2.2. Nhận định xu thế thời tiết, khí hậu, tình hình thiên tai năm 2025

a) Xu thế nhiệt độ trung bình

Từ tháng 1 đến tháng 3, nhiệt độ trung bình phổ biến cao hơn khoảng 0,5-1,0⁰ C so với trung bình nhiều năm (TBNN từ 16,6-20,7⁰ C); từ tháng 4 đến tháng 6, nhiệt độ trung bình phổ biến ở mức cao hơn khoảng 0,5-1,0⁰ C so với trung bình nhiều năm (TBNN: 24,2-29,5⁰ C); từ tháng 7 đến tháng 12, nhiệt độ trung bình có xu hướng ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm.

b) Xu thế lượng mưa

Từ tháng 1 đến tháng 3, tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ với trung bình nhiều năm (TBNN từ 22,1-55,7mm); từ tháng 4 đến tháng 6, tổng lượng mưa có xu hướng xấp xỉ đến cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN từ 65,0-227,0mm); từ tháng 7 đến tháng 12, lượng mưa có khả năng ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm.

c) Nhận định về lũ, ảnh hưởng của thủy triều

Mùa lũ năm 2025 có khả năng xuất hiện muộn và không có lũ tiểu mãn. Toàn mùa xuất hiện từ 2 - 3 đợt dao động nhỏ, mực nước chủ yếu dao động theo điều tiết của các hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Thời gian xuất hiện đỉnh lũ vào tháng 7 đến tháng 9. Các sông hạ lưu của thành phố như: sông Rạng cần đề phòng ảnh hưởng của nước dâng khi có bão đổ bộ vào vùng biển Quảng Ninh - Hải Phòng kết hợp với triều cường. Độ cao nước dâng trung bình từ 0m40 ÷ 0m60, lớn nhất có thể từ 1m00 ÷ 1m10.

d) Xu thế các hiện tượng khí hậu cực đoan

- Bão, áp thấp nhiệt đới: Từ tháng 4 đến tháng 6 ít có khả năng xuất hiện bão, áp thấp nhiệt đới; từ tháng 7 đến tháng 12, số lượng bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên khu vực Biển Đông, cũng như ảnh hưởng đến đất liền có khả năng ở mức xấp xỉ

so với trung bình nhiều năm và có khả năng tập trung nhiều vào thời kỳ nửa cuối mùa mưa bão từ tháng 7 đến tháng 9.

- Không khí lạnh và rét đậm, rét hại: Dự báo, không khí lạnh hoạt động yếu hơn so với trung bình nhiều năm, khả năng xảy ra rét đậm, rét hại vào cuối năm ở mức thấp hơn so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ.

- Nắng nóng: Hiện tượng nắng nóng có khả năng đến sớm và xuất hiện nhiều hơn so với trung bình nhiều năm.

- Xâm nhập mặn: Từ đầu năm đến tháng 4, cục bộ có thời điểm độ mặn vượt mức cho phép, từ tháng 5 đến cuối năm xu hướng xâm nhập mặn giảm dần và ít có khả năng gây nhiễm mặn ở các khu vực hạ lưu sông.

3. Đánh giá hiện trạng công tác phòng chống thiên tai

3.1. Hệ thống chỉ huy phòng chống thiên tai

Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự (PCTT,TKCN&PTDS) xã được thành lập, kiện toàn hàng năm và phân công rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng thành viên trong Ban chỉ huy. Phân công các cá nhân phụ trách PCTT tại các thôn và điểm canh đê.

Trước mùa mưa bão, lũ hàng năm, BCH phối hợp với cấp trên kiểm tra, rà soát các hạng mục công trình đê điều, thủy lợi. Chỉ đạo chuyên môn kiểm tra công trình trong dân, công trình tập thể, từ đó nhận định và đánh giá được những vị trí công trình phục vụ PCTT, công trình đê, kè, cống xung yếu để có kế hoạch tu sửa và xây dựng các phương án bảo vệ trọng điểm chống lụt, phương án Hộ đê toàn tuyến, ứng phó với lũ vượt tần suất thiết kế; phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai. Ngoài ra còn có phương án chống úng, ngập ...

Hàng năm, Ban chỉ huy PCTT,TKCN&PTDS tổ chức tổng kết công tác PCTT và nhận định tình hình thiên tai của năm sau cũng như phân công nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan khi có tình huống xảy ra.

Khi có dự báo sớm thiên tai, Ban chỉ huy PCTT,TKCN&PTDS xã có xây dựng kế hoạch tổ chức trực 24/24h để theo dõi, bám sát diễn biến của thời tiết, sự chỉ đạo của cấp trên và đề ra các phương án ứng phó kịp thời.

3.2. Lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng, chống thiên tai:

- Lực lượng tại chỗ: Khi thiên tai xảy ra, ngoài lực lượng chỉ huy, còn có lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại chỗ với lực lượng nòng cốt là dân quân tự vệ, thanh niên tình nguyện.

- Phương tiện tại chỗ: Hàng năm, Ban chỉ huy PCTT,TKCN&PTDS giao chuyên môn rà soát nắm chắc và có kế hoạch huy động các phương tiện phục vụ trong công tác ứng phó bao gồm các loại xe ô tô chở người dân đi sơ tán. Ngoài ra, còn huy động các xe thi công như máy xúc, ô tô tải các loại ở các đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn, sử dụng khi có các sự cố do thiên tai gây ra.

- Vật tư, hậu cần tại chỗ: Hàng năm, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai chủ động hợp đồng với các doanh nghiệp, đại lý để dự trữ một số nhu yếu phẩm như: dầu hoả, xăng dầu, gạo, nước uống, mì ăn liền... để đảm bảo có nguồn hàng cứu trợ kịp

thời khi cần thiết.

+ Ngoài ra còn có các loại thiết bị, vật tư khác: Máy phát điện, mai, xẻng, cuốc, đèn pin ...

3.3. Thông tin, truyền thông trong phòng, chống thiên tai

- Phương thức truyền phát văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thông qua: Văn bản điện tử, thông báo trên hệ thống truyền thanh, thông tin cảnh báo sớm, truyền đạt trực tiếp và các hình thức khác.

- Thông tin về thiên tai và công tác chỉ đạo, chỉ huy đến từng tổ chức, cá nhân trên địa bàn và được cập nhật hàng ngày lên Trang thông tin điện tử của UBND xã.

3.4. Năng lực, nhận thức của cộng đồng trong phòng, chống thiên tai

UBND xã thành lập Ban Chỉ huy PCTT,TKCN&PTDS và được kiện toàn hàng năm để chỉ huy, điều hành công tác Phòng chống thiên tai trên địa bàn xã.

Lực lượng xung kích thường xuyên được củng cố, tập huấn, diễn tập rèn luyện kỹ năng trong công tác phòng, chống thiên tai. Lực lượng Dân quân tổ chức tập huấn Phòng chống thiên tai.

Năng lực phòng chống thiên tai cần được nâng lên từng bước thông qua các hoạt động đào tạo, tập huấn, diễn tập, truyền thông hàng năm. Công tác chuẩn bị phòng tránh thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ” được triển khai thực hiện nghiêm túc khi mưa lũ, bão xảy ra.

3.5. Nguồn lực tài chính

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ xã và các tổ chức liên quan phát động ủng hộ mọi nguồn lực từ tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, hỗ trợ trực tiếp đến nhân dân trong việc xây dựng lại như nhà ở, hỗ trợ thực phẩm, hàng tiêu dùng. để hỗ trợ công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai (*nếu xảy ra*); góp phần ổn định đời sống nhân dân, phục hồi sản xuất.

4. Xác định, đánh giá rủi ro thiên tai trên địa bàn

4.1. Đánh giá về loại hình thiên tai thường xảy ra

Xã Phú Thái trong những năm qua thường chịu ảnh hưởng của những loại hình thiên tai chủ yếu sau:

- Bão: Trung bình mỗi năm tỉnh Hải Dương trong đó có xã Phú Thái chịu ảnh hưởng trực tiếp từ 02 đến 03 cơn bão và ATNĐ.

- Rét hại: Thường xảy ra từ tháng 11 năm trước đến tháng 2 năm sau.

- Đông, lốc, sét: Xảy ra không thường xuyên chủ yếu vào mùa hè từ tháng 5 đến tháng 8.

- Hạn hán: Chủ yếu từ tháng 3 đến tháng 7.

- Sạt lở đất bãi sông: Tập trung khu vực dòng chủ lưu áp sát bờ, địa chất nền xấu, bờ sông đang có diễn biến sạt lở.

- Nóng ẩm trái mùa: Thường diễn ra từ tháng 9 đến tháng 11.

4.2. Các lĩnh vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai

- Về người: Chịu rủi ro của các loại hình thiên tai như mưa, bão, lũ, ngập lụt, đông, lốc, sét.

- Về nhà ở: Bị sập hoặc hư hỏng khi các loại hình thiên tai xảy ra như mưa, bão, đông, lốc...

- Về sản xuất nông nghiệp: Chủ yếu là các cây lương thực như: lúa hoặc rau màu các loại, cây ăn quả bị gãy đổ do gió lớn hoặc ngập úng; thiệt hại lớn chủ yếu là do bão đối với cây ăn trái bị gãy và đổ ngã. Ngoài ra, nuôi trồng thủy sản, gia súc, gia cầm cũng bị cuốn trôi hoặc chết.

- Nóng ẩm trái vụ, thời tiết hanh khô (cây khô lá vàng) gây thiệt hại cho cây trồng.

- Mất đất canh tác ở bãi sông do sạt lở bờ sông.

- Hệ thống điện, truyền thông, viễn thông: có nguy cơ bị gãy đổ, một số đường dây bị đứt và hư hỏng.

4.3. Các yếu tố dễ bị tổn thương do thiên tai trên địa bàn xã

* Ba đối tượng chính dễ bị tổn thương là con người, phát triển kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng bị thiệt hại nghiêm trọng.

- Con người: Các đối tượng dễ bị tổn thương như: trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo và người nghèo, các cư dân, hộ gia đình tại các khu nhà cũ, yếu, khu vực trũng thấp ven đê.

- Cơ sở hạ tầng:

+ Các công trình đê điều, thủy lợi, công trình giao thông, hệ thống điện.

+ Các công trình nhà ở cũ, nhà tạm, nhà ở khu vực trũng, thấp....

- Hoạt động sản xuất:

+ Những khu nuôi trồng thủy sản tập trung, khu vực nuôi cá lồng trên sông có nguy cơ ảnh hưởng như thôn Dưỡng Thái Bắc, Dưỡng Thái Trung, Dưỡng Thái Nam.

+ Các khu vực có nguy cơ bị ngập úng khi xảy ra các loại hình thiên tai (*Bão, ATNĐ, Ngập lụt, Mưa lớn*) gồm: Bãi trũng Phương Duệ, Thiệp Đáp, Dưỡng Thái Bắc,.....

Khi có thiên tai xảy ra các đối tượng dễ bị tổn thương như: Trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo sẽ gặp khó khăn trong việc sơ tán dân đến nơi trú ẩn an toàn. Vì vậy cần phải ưu tiên cho những đối tượng này, phải đảm bảo đưa các đối tượng này thoát khỏi vùng nguy hiểm là nhiệm vụ đầu tiên trong công tác sơ tán di dời dân.

5. Nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai

5.1. Nhiệm vụ trọng tâm và kế hoạch thực hiện

- Triển khai nhiệm vụ năm 2025, đặc biệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

- Triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật Phòng chống thiên tai, Luật Phòng thủ dân sự, Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai

của tỉnh.

- Cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó thiên tai.

- Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực tốt kế hoạch, phương án chi tiết, cụ thể trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra theo chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai trong thời gian kiên toàn cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp.

- Tổ chức huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ứng cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn trên địa bàn tỉnh; huấn luyện sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị hiện có.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với thiên tai.

- Triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh theo chương trình mục tiêu quốc gia, hạn chế những tác động của biến đổi khí hậu đến môi trường, sản xuất, đời sống của người dân.

- Triển khai kế hoạch trồng cây chắn sóng phòng, chống sạt lở, bảo vệ bờ bao, đê bao, đê biển, kè trên địa bàn xã, nhất là các công trình phòng, chống thiên tai đã được đầu tư, các khu vực thường xảy ra sạt lở.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng của thiên tai đã được cảnh báo.

- Đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình phục vụ phòng, chống thiên tai; triển khai các dự án nạo vét kênh, đồng thời vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, lòng sông, kênh làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

- Nâng cao năng lực thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai, năng lực ứng phó, xử lý khi thiên tai xảy ra.

- Tổ chức trực ban phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định để nắm chắc diễn biến tình hình, đề phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó thích hợp, hiệu quả. Đồng thời, theo dõi và thông tin kịp thời diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai cho nhân dân trong khu vực biết để kịp thời ứng phó.

- Báo cáo định kỳ: Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2025.

- Báo cáo đột xuất: Đối với tình hình khẩn cấp có thiên tai xảy ra, phải báo cáo ngay bằng điện thoại cho cơ quan Phòng Kinh tế và sau đó báo cáo chính thức bằng văn bản về tình hình thiệt hại, biện pháp khắc phục hậu quả và kiến nghị giải quyết.

5.2. Biện pháp cơ bản ứng phó với thiên tai

a) Biện pháp cơ bản ứng phó đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

- Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

- Di chuyển thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm, thực hiện biện pháp khác để bảo đảm an toàn.

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.

- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác.

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

b) Ứng phó đối với hạn hán

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán.

- Vận hành hợp lý công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước.

- Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

- Tổ chức điều hành đóng mở công lấy nước phù hợp với tình huống cụ thể.

c) Biện pháp cơ bản ứng phó đối với sương muối, rét hại

- Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương.

- Triển khai chống rét và bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc.

- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp.

d) Đối với nắng nóng, lốc, sét và các loại thiên tai khác thì căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống cụ thể.

- Biện pháp ứng phó với dông, lốc:

- + Rà soát, cảnh báo đến từng hộ gia đình tại các điểm dân cư nằm trong khu vực nguy hiểm để có phương án sẵn sàng di chuyển đến nơi an toàn.

- + Chủ động chằng chống nhà cửa, vật kiến trúc, kho tàng... đảm bảo đủ sức chống đỡ khi có lốc xoáy và thiên tai xảy ra.

+ Tổ chức cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa người bị thương.

- Biện pháp ứng phó với sét đánh:

+ Khi mưa lớn kèm theo có dông sét, không nên đứng dưới gốc cây, ống khói, anten truyền hình, gần các vật kim loại, không chạm tay vào các vật ẩm ướt, vật dẫn điện; tháo bỏ dây anten ra khỏi tivi, radio,...

+ Không đi dọc theo các bờ sông; không trú mưa ở những công trình, nhà cửa giữa cánh đồng; không sử dụng điện thoại; không dùng dây thép phơi áo quần buộc vào cột thu lôi, cây cao.

+ Bỏ các vật dụng mang bên mình như: cuốc, xẻng, cần câu, gậy,... khi thấy hiện tượng dông, sét có thể xảy ra.

+ Tổ chức cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa người bị thương.

- Biện pháp ứng phó với nắng nóng:

+ Chủ động các biện pháp phòng chống nắng nóng cho người (đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương) và gia súc, gia cầm; hạn chế ra ngoài cũng như chăn thả gia súc, gia cầm ngoài trời trong thời gian nắng nóng cao điểm từ 10 giờ đến 16 giờ; vệ sinh môi trường và phun thuốc khử trùng, phòng bệnh cho người và vật nuôi.

+ Đảm bảo chuẩn bị đủ nguồn thức ăn, nước uống hợp vệ sinh.

5.3. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai

Theo quy định tại Điều 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, cụ thể như sau:

5.3.1. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; hỗ trợ công tác ứng phó khi có đề nghị của các địa phương lân cận; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng, chống thiên tai cấp trên; đồng thời được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai xã, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

b) Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã hoặc người được ủy quyền.

c) Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp thành phố hỗ trợ.

5.3.2. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 2

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 7; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn.

5.3.3. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 3

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

5.3.4. Ứng phó thiên tai cấp độ 4

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định này phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

3.3.5. Ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai

a) Trường hợp thiên tai vượt cấp độ 4, Bộ Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước ban bố tình trạng khẩn cấp về thiên tai.

b) Việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

6. Giải pháp thực hiện

6.1. Giải pháp phi công trình

a) Triển khai văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách:

- Tổ chức, hướng dẫn, thực hiện Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 11/7/2024 của UBND tỉnh Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh theo cơ cấu tổ chức bộ máy mới phù hợp với tình hình thiên tai thực tế tại địa phương, đơn vị.

- Tiếp tục tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về phòng, chống thiên tai.

b) Tuyên truyền phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức:

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và của tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai năm 2025.

- Đổi mới nội dung, hình thức truyền thông để phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai tới cộng đồng, phù hợp với từng đối tượng.

c) Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực chỉ huy, chỉ đạo, đào tạo nguồn nhân lực:

Kiện toàn tổ chức bộ máy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn các cấp theo hướng tinh gọn, đủ số lượng, chất lượng, năng lực, quyền hạn, hiệu lực, hiệu quả để

chỉ đạo, chỉ huy điều hành kịp thời công tác phòng, chống thiên tai. Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã. Tập huấn cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai, diễn tập nâng cao năng lực trình độ phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng trong phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

d) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai:

Từng bước nâng cao năng lực công tác dự báo, cảnh báo thiên tai để chủ động phòng, tránh ứng phó những tác động do thiên tai có thể gây ra, đặc biệt là bão và mưa, lũ.

đ) Công tác diễn tập:

Tổ chức diễn tập ứng phó với thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo chương trình, kế hoạch của các địa phương, đơn vị để nâng cao khả năng chỉ huy, chỉ đạo, điều hành, phối hợp, hiệp đồng trong phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

e) Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng:

Tiếp tục xây dựng thôn, xã an toàn thiên tai trong chương trình xây dựng nông thôn mới. Triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng về thiên tai, kỹ năng ứng phó thiên tai trong cộng đồng; phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng tránh, ứng phó với thiên tai cho người dân ở các khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai (sạt lở đất, ngập lụt, xâm nhập mặn...).

g) Ứng dụng khoa học công nghệ:

Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai; nghiên cứu cơ chế chia sẻ thông tin, phương thức truyền tin; ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai.

6.2. Giải pháp công trình

a) Đối với các dự án đã được bố trí kinh phí triển khai trong năm 2025:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai; sửa chữa, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng các hạng mục công trình theo kế hoạch được duyệt, đảm bảo thời gian, tiến độ.

- UBND xã phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư các công trình tu bổ đê điều, thủy lợi nội đồng thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công công trình.

- UBND xã phối hợp với Hạt quản lý đê Kim Thành tổ chức phát quang mái đê, mặt đê để đảm bảo công tác tuần tra, canh gác đê; tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bãi sông, trong lòng kênh mương; nạo vét, thông thoáng dòng chảy nhằm đảm bảo tiêu thoát lũ nhanh nhất.

- Đối với các công trình đang thi công: Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình.

b) Đối với các trọng điểm phòng, chống thiên tai:

- Tăng cường công tác kiểm tra các vị trí công trình đang có diễn biến hư hỏng

đặc biệt các vị trí bờ lở nguy hiểm, xây dựng phương án bảo vệ để xử lý kịp thời theo phương châm “bốn tại chỗ”, đảm bảo an toàn công trình phòng, chống thiên tai.

- Tiếp tục rà soát các khu, điểm dân cư, những điểm xung yếu, những vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt để phát hiện và có phương án xử lý kịp thời; tiếp tục tổ chức di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai; triển khai đầu tư xử lý các trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai.

c) Đối với các công trình phục vụ phòng, chống thiên tai đang khai thác, sử dụng: Các đơn vị quản lý, khai thác phải tập trung, tăng cường kiểm tra, đánh giá, phát hiện kịp thời sự cố, đồng thời phải có giải pháp khắc phục sự cố, sửa chữa, nâng cấp các công trình được giao.

6.3. Lồng ghép nội dung Phòng, chống thiên tai với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

UBND xã, các cơ quan, đơn vị, các ngành thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, hoạt động phù hợp với ngành và địa phương.

6.4. Triển khai các biện pháp ứng phó với thiên tai

Trên cơ sở Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã, các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện các phương án ứng phó với thiên tai phù hợp với từng thời điểm, điều kiện, diễn biến thiên tai; phân công cụ thể trách nhiệm ứng phó với từng cấp độ rủi ro thiên tai.

6.5. Tổ chức khắc phục hậu quả, tái thiết sau thiên tai

Ủy ban nhân dân xã xây dựng phương án hậu phương phòng, chống thiên tai để chủ động ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra theo phương châm “bốn tại chỗ”, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Tổ chức từ 1 đến 2 đại đội ứng cứu tại chỗ đối với người, tài sản, tham gia giải toả ách tắc giao thông, bảo vệ mạng lưới điện thoại, điện cho sản xuất, sinh hoạt.

- Chuẩn bị các địa điểm để sẵn sàng đón dân di chuyển, sơ tán dân khi có tình huống thiên tai khẩn cấp. Chuẩn bị phương án hậu cần cung cấp lương thực, thực phẩm và bố trí ăn, nghỉ cho các lực lượng ứng cứu, lực lượng tăng cường, nhất là trong tình huống phải xử lý sự cố dài ngày.

- Chuẩn bị đủ vật tư, giống dự phòng cho phương án khôi phục sản xuất để khi cần sử dụng cho việc gieo cấy lại. Có kế hoạch dự trữ lương thực để cứu trợ cho nhân dân khi thiên tai xảy ra.

- Có phương án hướng dẫn nhân dân tự dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh... để chủ động tự cứu mình khi Nhà nước chưa kịp thời cứu trợ; phương án bảo đảm vệ sinh môi trường và cung cấp nước hợp vệ sinh khi thiên tai xảy ra. Quản lý chặt chẽ và có phương án bảo vệ các khu vực chứa, xử lý rác thải, kho để chất hoá học, kho để thuốc bảo vệ thực vật, thú y... để phòng ứng, lụt xảy ra gây ô nhiễm môi trường. Có phương án phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi, thủy sản; phương án đảm bảo an ninh trật tự...

- Làm tốt công tác bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, của nhân dân, chống mọi hành động lợi dụng thiên tai để chiếm đoạt, phá hoại tài sản của Nhà nước, của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn kịp thời và xử lý các hành vi phá hoại, trộm cắp... Nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân; tu sửa nhà cửa, kho tàng, đường xá, trường học, bệnh viện...; làm tốt công tác phòng dịch cho người và gia súc, đảm bảo vệ sinh môi trường sau bão, lụt.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, vận chuyển, quản lý và phân phát hàng cứu trợ đảm bảo đúng đối tượng; chăm sóc hỗ trợ cho người bị nạn chú ý quan tâm đến các hộ nghèo, gia đình chính sách, kiên quyết không để dân bị đói.

- Thực hiện tốt việc tổng hợp, thống kê số liệu thiệt hại để triển khai phương án khắc phục hậu quả, đề xuất hỗ trợ từ cấp trên.

- Sẵn sàng chi viện cho những vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra. Nêu cao tinh thần tương thân, tương ái trợ giúp sức người, sức của và các loại vật tư, giống cây, giống con thiết yếu cho vùng bị thiên tai, sớm khôi phục sản xuất và ổn định đời sống.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực, trực ban theo dõi tình hình, diễn biến thiên tai; thông tin, báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã triển khai các hoạt động phòng, chống thiên tai kịp thời, chính xác, hiệu quả.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổ chức kiểm tra các cơ quan, các ngành về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã.

- Ban hành báo cáo nhanh hàng ngày, văn bản, công điện cảnh báo, chỉ đạo, đôn đốc các địa phương phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các kịch bản phục vụ chỉ đạo, điều hành, huy động lực lượng ứng phó với các tình huống thiên tai.

- Tham mưu phương án đảm bảo giao thông đi lại cho các tuyến đường ở những vùng có khả năng bị ngập; xây dựng phương án chuẩn bị vật tư, phương tiện, chống đứt đường, tắc đường; có biển báo hướng dẫn cho những đoạn đường có khả năng bị ngập, bị sạt lở đất. Xây dựng kế hoạch giải tỏa các cành cây to, cành cây dễ bị gãy, đổ trong mùa mưa bão không gây ách tắc các tuyến đường giao thông.

- Tham mưu xây dựng phương án phòng, chống, ứng phó thiên tai và khắc phục ô nhiễm môi trường trước và sau mỗi đợt thiên tai.

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, ngành, thôn thống kê báo cáo thiệt hại, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai. Tổng hợp thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ và đề xuất Ủy ban nhân dân xã quyết định các biện pháp và nguồn lực ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã đề xuất Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố để trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ thiệt hại khắc phục hậu quả thiên tai.

- Dự trù kinh phí phục vụ công tác PCTT; đề xuất với cấp trên hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác PCTT theo quy định.

- Phối hợp tham mưu, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai theo đúng quy định.

2. Ban chỉ huy Quân sự xã

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự đảm bảo an toàn cho người và phương tiện trên địa bàn.

- Nắm chắc số lượng người, phương tiện hoạt động trên sông, trên khu vực nuôi trồng thủy sản; khi có lệnh sơ tán khẩn trương kêu gọi người và phương tiện về nơi tránh trú theo phương án đã xây dựng.

- Nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp của lực lượng tìm kiếm cứu nạn. Tổ chức huấn luyện, diễn tập cứu hộ, cứu nạn chủ động ứng phó đối với các tình huống sự cố, thiên tai.

- Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng ứng phó thiên tai cho Đội xung kích phòng, chống thiên tai xã.

- Triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của Nhà nước, nhân dân và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình thiên tai để trộm cắp, cướp giật.

- Tham mưu cho UBND xã xem xét, quyết định bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên thực hiện công tác PCTT & TKCN, khắc phục thiệt hại do thiên tai.

3. Đề nghị Hạt quản lý đê Kim Thành

- Chịu trách nhiệm chính tuần tra, kiểm tra công trình đê điều, kiểm soát, phát hiện và xử lý các sự cố đê điều theo quy định của pháp luật

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng canh gác đê, thủ kè, thủ công, lực lượng cấm cừ đào mò, cán bộ chủ chốt các xã và cá nhân phụ trách công tác PCTT&TKCN các xã.

4. Đề nghị Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi Kim Thành

- Quản lý, vận hành các công trình thủy lợi, bảo vệ khơi thông dòng chảy, tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và chống úng cho khu dân cư; Phối hợp với các xã tổ chức việc vớt bèo, khơi thông dòng chảy và kiểm tra hệ thống kênh tiêu từ công trình đầu mối đến mặt ruộng.

- Kiểm tra, vận hành hệ thống công trình thủy lợi do đơn vị quản lý và kế hoạch, phương án phòng chống úng, đảm bảo công tác tưới tiêu phục vụ phát triển sản xuất

nông nghiệp và tiêu úng trong khu dân cư... Chuẩn bị phương tiện, máy móc sẵn sàng cơ động phục vụ chống úng, chống hạn. Tổ chức thực hiện các phương án phòng, chống thiên tai theo kế hoạch.

5. Công an xã

- Sẵn sàng lực lượng để huy động cán bộ, chiến sỹ, cùng với phương tiện, trang thiết bị của đơn vị tham gia sơ tán, di dời dân, ứng phó với tình 4 hướng khi có mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất xảy ra, tổ chức tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và giúp đỡ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai theo đề nghị của UBND xã, Trưởng ban Chỉ huy PCTT & TKCN xã.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập PCTT & TKCN, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, để kịp thời, có hiệu quả trong công tác cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Bố trí lực lượng, phân luồng điều tiết giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ các công trình trọng điểm, tài sản của Nhân dân, Nhà nước và Doanh nghiệp tại khu vực xảy ra thiên tai.

6. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Tham mưu tổ chức thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ đối với các hộ dân có người bị chết, bị thương, nhà cửa bị hư hỏng, sập đổ do thiên tai gây ra. Đồng thời, hướng dẫn các thủ tục giải quyết các chính sách, chế độ đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

- Tham mưu quản lý Nhà nước về Y tế trong mùa mưa bão, nắng nóng, đặc biệt là dịch bệnh xảy ra sau lụt, bão; tham mưu kiểm tra, có biện pháp sửa chữa các Trạm y tế, đảm bảo an toàn cho người bệnh khi đến khám và điều trị.

7. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phân công lực lượng trực thường xuyên khi có thiên tai xảy ra; có phương án chuẩn bị phương tiện, xăng dầu, kinh phí cho công tác kiểm tra, chỉ đạo, cứu trợ, phối hợp chặt chẽ với bộ phận thường trực Ban Chỉ huy để phục vụ cho công tác PCTT;

- Tổng hợp tình hình thiên tai, thống kê các thiệt hại, tình hình khắc phục để báo cáo cho UBND xã và cơ quan cấp trên.

8. Trung tâm Y tế Kim Thành, Trạm Y tế xã

Đảm bảo y tế cho công tác PCTT & TKCN; bố trí, huy động lực lượng viên chức y tế ứng phó kịp thời các tình huống để cứu, chữa người bị thương tại các khu vực xảy ra thiên tai. Chuẩn bị đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị, phương tiện, vật tư, hoá chất y tế... đảm bảo cho công tác cấp cứu, điều trị, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; vệ sinh môi trường, nguồn nước sinh hoạt; phòng, chống dịch bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm... để khắc phục hậu quả thiên tai.

9. Các đơn vị trường học

Xây dựng kế hoạch phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai của ngành phù hợp với đặc điểm thiên tai của từng vùng đảm bảo an toàn cho giáo viên, học sinh. Tăng cường phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em. Chủ động kế hoạch phối hợp với các ngành liên quan cùng ủy ban nhân dân xã đảm bảo an toàn về giao thông đi lại, an ninh trật tự, an toàn sức khỏe cho học sinh trong các kỳ thi trung học; - Chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thống kê, đánh giá thiệt hại và báo cáo kịp thời, đúng quy định.

10. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc xã

Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về phòng, chống, ứng phó thiên tai; phối hợp thực hiện công tác sơ cấp cứu, chữa trị người bị nạn; tích cực vận động các đơn vị, tổ chức giúp đỡ Nhân dân và các thôn bị thiệt hại; tổ chức tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ kịp thời cho các gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

11. Đề nghị Bru điện, Trung tâm Viễn thông khu vực Kim Thành

Đảm bảo công tác thông tin, liên lạc của nhân dân, phục vụ công tác điều hành của chính quyền địa phương từ xã đến thôn trong mùa mưa bão.

12. Đề nghị Điện lực khu vực Kim Thành

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng phương án đảm bảo an toàn mạng lưới điện do ngành quản lý từ trước, trong và sau khi sự cố thiên tai xảy ra; đảm bảo nguồn điện cung cấp liên tục cho các cơ quan chỉ đạo về phòng, chống thiên tai tại xã Phú Thái, các trạm bơm chống úng trên địa bàn xã. Phối hợp với Ban chỉ huy quân sự xã đảm bảo an toàn khi xảy ra mất điện phục vụ công tác cứu hộ trong trường hợp xảy ra thiên tai; xử lý khắc phục nhanh sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng do ảnh hưởng của thiên tai.

13. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông xã

- Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai, các chủ trương, chỉ thị về công tác PCTT kịp thời, chính xác đến toàn dân; phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân những kiến thức cơ bản về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

- Kịp thời ghi và đưa tin những hình ảnh hiện trường vùng bị thiên tai, thiệt hại, những gương người tốt, việc tốt trong công tác PCTT...

14. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS xã

Theo địa bàn và nhiệm vụ được phân công, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các xóm về công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra và công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai; phối hợp cùng các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai tại các khu vực trọng điểm.

15. Các thôn

Chủ động phối hợp cùng UBND xã và các lực lượng của xã chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng theo phương châm “4 tại chỗ” để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai, nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất; tổ chức di dời dân ra khỏi khu vực trọng điểm xung yếu, đảm bảo tính mạng, tài sản của nhà nước và Nhân dân.

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Sử dụng nguồn kinh phí dự phòng ngân sách xã theo quy định khắc phục hậu quả thiên tai.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch Phòng chống thiên tai của xã, các đơn vị liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch phù hợp sát với tình hình thực tế, nhiệm vụ của đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- BCH PCTT&TKCN TP;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- Thành viên BCH PCTT&TKCN xã;
- Các Phòng, ban ngành đoàn thể trong xã;
- Các thôn;
- Lưu. VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phúc Công